

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày: 03 – 4 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Luật - Cán bộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Trần Ngọc Phương – Câu lạc bộ Hưu trí thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Vào ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh ngày 21/9/2002 tại tỉnh T; nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 19/8/2019, bị cáo bị Công An thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1/ Ông Lê Minh T3, sinh năm 1967; nơi cư trú: khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2/ Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Trần Mỹ P – là Luật sư văn phòng luật sư P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn T1. Vắng mặt.

- Nguyễn Thành T2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 04/11/2019, Đội Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra ngôi nhà không số thuộc tổ X, khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương do ông Lê Minh T làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra đang có mặt Lê Minh T (con trai ông T) và Nguyễn Thành T2. Quá trình kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này T khai nhận bản thân T có sử dụng ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy này là của T dùng để sử dụng ma túy đá. Đồng thời, T đi đến kệ gỗ trong nhà lấy ra một túi ni lon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng giao cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy đá của T. Lực lượng công an kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tang vật, đưa T cùng T2 về Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Lê Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 03/11/2019, T đến khu vực chợ C, khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương mua của đối tượng tên T5 (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy đá với giá 1.800.000 đồng đem về nhà cất dấu để sử dụng. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/11/2019, T lấy một phần ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy để chuẩn bị sử dụng thì T2 đến nên T2 và T sử dụng chung thì bị phát hiện và bắt giữ như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi ni lon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 825/MT-PC09 ngày 08/11/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 2,0353 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 76/CT-VKS-TA ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 101, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01(một) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 825/MT-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án.

Đối với Nguyễn Thành T2, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T nhưng không biết việc T tàng trữ số ma túy trên nên cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An không xử lý hình sự là có căn cứ và giao cho Công an phường P, thị xã (nay là thành phố) T ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng tên T5 là người đưa ma túy cho T, quá trình điều tra T có cung cấp thông tin nhưng do thông tin lai lịch mà T cung cấp không đầy đủ nên không có cơ sở để xác minh. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn, hối cải. Thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có ý kiến: Thống nhất với lời khai nhận tội của bị cáo và không có ý kiến khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh T phát biểu ý kiến: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố, thống nhất với tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Đồng thời, tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo còn đang trong độ tuổi chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên là nạn nhân của ma túy, bị bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo sử dụng ma túy. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị

cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố trước Tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 04/11/2019, tại nhà không số thuộc tổ X, khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Minh T có hành vi tàng trữ một túi ni lon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0353 gam.

Bị cáo T khai nhận số ma túy nêu trên bị cáo mua tại khu vực chợ C, khu phố B, phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương của đối tượng tên T5 (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 1.800.000 đồng, mục đích cất giấu để sử dụng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Theo Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 910/C09B ngày 14/01/2020 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 01/2020) Lê Minh T có độ tuổi từ 17 năm 03 tháng đến 17 năm 09 tháng. Do đó, tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo còn đang trong độ tuổi chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội, cần cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01(một) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 825/MT-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng trong vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thành T2, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T nhưng không biết việc T tàng trữ số ma túy trên nên cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An không xử lý hình sự là có căn cứ và giao cho Công an phường P ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng tên T5 là người đưa ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ xử lý ở một vụ án khác khi có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 6 Điều 91; Điều 101; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01(một) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 825/MT-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh